

Số: **122/2020/QĐST-HNGĐ**

Kim Động, ngày 08 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 150/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/10/2020 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991.

HKTT: thôn Đức Trung, xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Đội 13, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

2. Bị đơn: Anh Bùi Văn Tuấn, sinh năm 1985.

Trú tại: thôn Đức Trung, xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Bùi Trúc Diễm, sinh ngày 10/11/2018. Hiện cháu Diễm đang ở với mẹ (chị Nhung) tại: Đội 13, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Diễm: Chị Nguyễn Thị Nhung và anh Bùi Văn Tuấn.

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nhung và anh Bùi Văn Tuấn.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Nhung và anh Bùi Văn Tuấn đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nhung và anh Tuấn có 01 con chung là cháu Bùi Trúc Diễm, sinh ngày 10/11/2018. Hiện nay cháu Diễm đang ở cùng với chị Nhung. Chị Nhung và anh Tuấn thỏa thuận, giao chị Nhung được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Diễm đến tuổi thành niên(đủ 18 tuổi), anh Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nhung. Anh Tuấn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung; Công nợ; Công sức; Ruộng canh tác: Chị Nhung và anh Tuấn đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nhung tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nhung đã nộp là 300.000đồng tại biên lai thu số 0001898 ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại chị Nguyễn Thị Nhung 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đức Hợp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

